

Số: 2620/QĐ-UBND

Lào Cai, ngày 24 tháng 8 năm 2018

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục 22 thủ tục hành chính lĩnh vực  
văn hóa, thể dục, thể thao, thuộc phạm vi chức năng quản lý của  
Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai

### CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về Kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 2594/QĐ-BVHTTDL ngày 09 tháng 7 năm 2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực thể dục, thể thao thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Quyết định số 2741/QĐ-BVHTTDL ngày 25 tháng 7 năm 2018 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực xuất nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh thuộc phạm vi quản lý của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai tại Tờ trình số 111/TTr-SVHTTDL ngày 16 tháng 8 năm 2018,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục 22 thủ tục hành chính lĩnh vực văn hóa, thể dục, thể thao, thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và bãi bỏ 20 thủ tục hành chính (TTHC số thứ tự 40, 41 mục A6, xuất nhập khẩu văn hóa phẩm

không nhằm mục đích kinh doanh lĩnh vực Văn hóa; TTHC số thứ tự từ 63 đến 73; từ 75 đến 81 lĩnh vực Thể dục thể thao) được công bố tại Quyết định số 5616/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc công bố 98 thủ tục hành chính lĩnh vực Văn hóa, Thể thao và Du lịch thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành; UBND các huyện, thành phố; UBND các xã, phường, thị trấn và các tổ chức cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *J. J.*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 QĐ;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục Kiểm soát TTHC (VP Chính phủ);
- TT Đoàn ĐBQH, HĐND, UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử của tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT3,4. *hac*



**Đặng Xuân Phong**



**DANH MỤC 22 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC VĂN HÓA THỂ DỤC, THỂ THAO**  
**THỰC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ VĂN HOÁ, THỂ THAO VÀ DU LỊCH TỈNH LAO CAI**

(Ban hành theo Quyết định số: 260/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2018  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

**I. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
-----	------------------------	---------------------	--------------------	----------------------	----------------

**1. Lĩnh vực thể thao**

**Thủ tục hành chính mới ban hành (02)**

1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Yoga	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (một cửa) của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai - Địa chỉ: Tầng 1, Trụ sở khối IV, đường số 30/4, phường Bắc Lệnh, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai	- 1.000.000 đồng/hồ sơ (cấp lại 500.000đồng/hồ sơ)	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2007. - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, Thể thao. Có hiệu lực từ ngày 03/8/2007. - Nghị định số 106/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2016. - Thông tư số 11/2016/TT-BVHTTDL ngày 08/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định điều kiện chuyên môn tổ chức tập luyện và thi đấu môn Yoga. Có hiệu lực từ ngày 01/01/2017 - Quyết định số 115/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai
2	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (một cửa) của Sở	- 1.000.000 đồng/hồ sơ (Cấp lại)	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2007. - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
	hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Golf	nhận đủ hồ sơ theo quy định	Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai - Địa chỉ: Tầng 1, Trụ sở khối IV, đường 30/4, phường Bắc Lệnh, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai	500.000đồng/ hồ sơ	<p>phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, Thể thao. Có hiệu lực từ ngày 03/8/2007.</p> <p>- Nghị định số 106/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2016.</p> <p>- Thông tư số 12/2016/TT-BVHTTDL ngày 05/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định điều kiện chuyên môn tổ chức tập luyện và thi đấu môn Golf. Có hiệu lực từ ngày 01/02/2017.</p> <p>- Quyết định số 115/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về mức thu, quản lý và sử dụng phí thăm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.</p>
3	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Cầu lông	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (một cửa) của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai - Địa chỉ: Tầng 1, Trụ sở khối IV, đường 30/4, phường Bắc Lệnh, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai	- 1.000.000 đồng/hồ sơ (Cấp lại 500.000đồng/ hồ sơ)	<p>- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2007.</p> <p>- Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, Thể thao. Có hiệu lực từ ngày 03/8/2007.</p> <p>- Nghị định số 106/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao. Có hiệu lực kể từ ngày 01/7/2016.</p> <p>- Thông tư số 09/2017/TT-BVHTTDL ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Cầu lông. Có hiệu lực từ ngày 20/02/2018.</p> <p>- Quyết định số 115/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về mức thu, quản lý và sử dụng phí thăm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt</p>

**Thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung (18)**



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					đồng cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.
4	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Taekwondo	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (một cửa) của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai - Địa chỉ: Tầng 1, Trụ sở khối IV, đường 30/4, phường Bắc Lệnh, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai	- 1.000.000 đồng/hồ sơ (Cấp lại 500.000đồng/hồ sơ)	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2007. - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, Thể thao. Có hiệu lực từ ngày 03/8/2007. - Nghị định số 106/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2016. - Thông tư số 10/2017/TT-BVHTTDL ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Taekwondo. Có hiệu lực từ ngày 20/02/2018. - Quyết định số 115/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.
5	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Karate	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (một cửa) của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai - Địa chỉ: Tầng 1, Trụ sở khối IV, đường 30/4, phường Bắc Lệnh, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai	- 1.000.000 đồng/hồ sơ (Cấp lại 500.000đồng/hồ sơ)	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2007. - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, Thể thao. Có hiệu lực từ ngày 03/8/2007. - Nghị định số 106/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2016.

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thông tư số 02/2018/TT-BVHTTDL ngày 19/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Karate. Có hiệu lực từ ngày 05/3/2018.</li> <li>- Quyết định số 115/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.</li> </ul>
6	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Bơi, Lặn	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (một cửa) của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai</li> <li>- Địa chỉ: Tầng 1, Trụ sở khối IV, đường 30/4, phường Bắc Lệnh, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 1.000.000 đồng/hồ sơ</li> <li>(Cấp lại 500.000đồng/hồ sơ)</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2007.</li> <li>- Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, Thể thao. Có hiệu lực từ ngày 03/8/2007.</li> <li>- Nghị định số 106/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2016.</li> <li>- Thông tư số 02/2018/TT-BVHTTDL ngày 19/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Karate. Có hiệu lực từ ngày 05/3/2018</li> <li>- Thông tư số 03/2018/TT-BVHTTDL ngày 19/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bơi, Lặn. Có hiệu lực từ ngày 10/3/2018.</li> <li>- Quyết định số 115/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt</li> </ul>



STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
7	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Billards & Snooker	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (một cửa) của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai - Địa chỉ: Tầng 1, Trụ sở khối IV, đường 30/4, phường Bắc Lệnh, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai	- 1.000.000 đồng/hồ sơ (Cấp lại 500.000đồng/hồ sơ)	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2007. - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, Thể thao. Có hiệu lực từ ngày 03/8/2007. - Nghị định số 106/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2016. - Thông tư số 04/2018/TT-BVHTTDL ngày 22/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Billiards & Snooker. Có hiệu lực từ ngày 15/3/2018. - Quyết định số 115/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.
8	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Bóng bàn	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (một cửa) của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai - Địa chỉ: Tầng 1, Trụ sở khối IV, đường 30/4, phường Bắc Lệnh, TP Lào Cai,	- 1.000.000 đồng/hồ sơ (Cấp lại 500.000đồng/hồ sơ)	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2007. - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, Thể thao. Có hiệu lực từ ngày 03/8/2007. - Nghị định số 106/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao. Có

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
			tỉnh Lào Cai		<p>hiệu lực từ ngày 01/7/2016.</p> <p>- Thông tư số 05/2018/TT-BVHTTDL ngày 22/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bóng bàn. Có hiệu lực từ ngày 05/3/2018.</p> <p>- Quyết định số 115/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.</p>
9	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Dù lượn và Điều bay	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<p>- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (một cửa) của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai</p> <p>- Địa chỉ: Tầng 1, Trụ sở khối IV, đường 30/4, phường Bắc Lệnh, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai</p>	<p>- 1.000.000 đồng/hồ sơ</p> <p>(Gia hạn 500.000đồng/hồ sơ)</p>	<p>- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2007.</p> <p>- Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, Thể thao. Có hiệu lực từ ngày 03/8/2007.</p> <p>- Nghị định số 106/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2016.</p> <p>- Thông tư số 06/2018/TT-BVHTTDL ngày 30/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Dù lượn và môn Điều bay. Có hiệu lực từ ngày 15/4/2018.</p> <p>- Quyết định số 115/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.</p>






STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
10	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Khiêu vũ thể thao	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<p>- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (một cửa) của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai</p> <p>- Địa chỉ: Tầng 1, Trụ sở khối IV, đường 30/4, phường Bắc Lệnh, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai</p>	<p>- 1.000.000 đồng/hồ sơ</p> <p>(Cấp lại 500.000đồng/hồ sơ)</p>	<p>- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2007.</p> <p>- Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, Thể thao. Có hiệu lực từ ngày 03/8/2007.</p> <p>- Nghị định số 106/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2016.</p> <p>- Thông tư số 07/2018/TT-BVHTTDL ngày 30/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Khiêu vũ thể thao. Có hiệu lực từ ngày 20/3/2018.</p> <p>- Quyết định số 115/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.</p>
11	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Thẻ dục thẩm mỹ	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<p>- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (một cửa) của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai</p> <p>- Địa chỉ: Tầng 1, Trụ sở khối IV, đường 30/4, phường Bắc Lệnh, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai</p>	<p>- 1.000.000 đồng/hồ sơ</p> <p>(Cấp lại 500.000đồng/hồ sơ)</p>	<p>- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2007.</p> <p>- Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, Thể thao. Có hiệu lực từ ngày 03/8/2007.</p> <p>- Nghị định số 106/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2016.</p> <p>- Thông tư số 08/2018/TT-BVHTTDL ngày 31/01/2018 của</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p>Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Thể dục thẩm mỹ. Có hiệu lực từ ngày 15/3/2018.</p> <p>- Quyết định số 115/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.</p>
12	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Judo	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<p>Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (một cửa) của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai</p> <p>- Địa chỉ: Tầng 1, Trụ sở khối IV, đường 30/4, phường Bắc Lệnh, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai</p>	<p>- 1.000.000 đồng/hồ sơ</p> <p>(Cấp lại 500.000đồng/hồ sơ)</p>	<p>- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2007.</p> <p>- Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, Thể thao. Có hiệu lực từ ngày 03/8/2007.</p> <p>- Nghị định số 106/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2016.</p> <p>- Thông tư số 09/2018/TT-BVHTTDL ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Judo. Có hiệu lực từ ngày 20/3/2018.</p> <p>- Quyết định số 115/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.</p>




STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
13	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể dục thể thao và tổ chức hoạt động Thể dục thể hình và Fitness	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (một cửa) của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai - Địa chỉ: Tầng 1, Trụ sở khối IV, đường 30/4, phường Bắc Lệnh, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai	- 1.000.000 đồng/hồ sơ (Cấp lại 500.000đồng/hồ sơ)	- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2007. - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, Thể thao. Có hiệu lực từ ngày 03/8/2007. - Nghị định số 106/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2016. - Thông tư số 10/2018/TT-BVHTTDL ngày 31/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Thể dục thể hình và Fitness. Có hiệu lực từ ngày 15/4/2018. - Quyết định số 115/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai. - Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2007. - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, Thể thao. Có hiệu lực từ ngày 03/8/2007. - Nghị định số 106/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2016. - Thông tư số 11/2018/TT-BVHTTDL ngày 31/01/2018 của
14	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Lâu Sư Rồng	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (một cửa) của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai - Địa chỉ: Tầng 1, Trụ sở khối IV, đường 30/4, phường Bắc Lệnh, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai	- 1.000.000 đồng/hồ sơ (Cấp lại 500.000đồng/hồ sơ)	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p>Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Lặn Sư Rồng. Có hiệu lực từ ngày 17/3/2018.</p> <p>- Quyết định số 115/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.</p>
15	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Vũ đạo thể thao giải trí	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<p>- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (một cửa) của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai</p> <p>- Địa chỉ: Tầng 1, Trụ sở khối IV, đường 30/4, phường Bắc Lệnh, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai</p>	<p>- 1.000.000 đồng/hồ sơ</p> <p>(Cấp lại 500.000đồng/hồ sơ)</p>	<p>- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2007.</p> <p>- Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, Thể thao. Có hiệu lực từ ngày 03/8/2007.</p> <p>- Nghị định số 106/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2016.</p> <p>- Thông tư số 12/2018/TT-BVHTTDL ngày 07/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Vũ đạo thể thao giải trí. Có hiệu lực từ ngày 23/3/2018.</p> <p>- Quyết định số 115/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.</p>

STT	Tên thủ tục/bánh chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
16	 <p>Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thẻ thao tổ chức hoạt động Quyền anh</p>	<p>Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định</p>	<p>- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (một cửa) của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai          - Địa chỉ: Tầng 1, Trụ sở khối IV, đường 30/4, phường Bắc Lệnh, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai</p>	<p>- 1.000.000 đồng/hồ sơ          (Cấp lại 500.000đồng/hồ sơ)</p>	<p>- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2007.          - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, Thể thao. Có hiệu lực từ ngày 03/8/2007.          - Nghị định số 106/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hoạt động thẻ thao. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2016.          - Thông tư số 13/2018/TT-BVHTTDL ngày 08/02/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Quyền anh. Có hiệu lực từ ngày 25/3/2018.          - Quyết định số 115/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.</p>
17	<p>Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thẻ thao tổ chức hoạt động Võ cổ truyền, Vovinam</p>	<p>Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định</p>	<p>- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (một cửa) của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai          - Địa chỉ: Tầng 1, Trụ sở khối IV, đường 30/4, phường Bắc Lệnh, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai</p>	<p>- 1.000.000 đồng/hồ sơ          (Cấp lại 500.000đồng/hồ sơ)</p>	<p>- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2007.          - Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, Thể thao. Có hiệu lực từ ngày 03/8/2007.          - Nghị định số 106/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hoạt động thẻ thao. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2016.          - Thông tư số 14/2018/TT-BVHTTDL ngày 09/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					<p>đối với môn Võ cổ truyền, môn Vovinam. Có hiệu lực từ ngày 25/4/2018.</p> <p>- Quyết định số 115/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.</p>
18	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Bóng đá	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<p>- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (một cửa) của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai</p> <p>- Địa chỉ: Tầng 1, Trụ sở khối IV, đường 30/4, phường Bắc Lệnh, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai</p>	<p>- 1.000.000 đồng/hồ sơ</p> <p>(Cấp lại 500.000đồng/hồ sơ)</p>	<p>- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2007.</p> <p>- Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, Thể thao. Có hiệu lực từ ngày 03/8/2007.</p> <p>- Nghị định số 106/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2016.</p> <p>- Thông tư số 18/2018/TT-BVHTTDL ngày 20/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Bóng đá. Có hiệu lực từ ngày 15/5/2018.</p> <p>- Quyết định số 115/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về mức thu, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.</p>
19	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ	<p>- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (một cửa) của Sở Văn hóa, Thể thao và</p>	<p>- 1.000.000 đồng/hồ sơ</p> <p>(Cấp lại)</p>	<p>- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2007.</p> <p>- Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính</p>

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
20	Thẻ thao tả phục hoạt động Quần vợt 	Theo quy định	Du lịch tỉnh Lào Cai - Địa chỉ: Tầng 1, Trụ sở khối IV, đường 30/4, phường Bắc Lệnh, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai	500.000đồng/hồ sơ  - 1.000.000 đồng/hồ sơ (Cấp lại 500.000đồng/hồ sơ)	<p align="center"><b>Căn cứ pháp lý</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật thi đấu và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, Thể thao. Có hiệu lực từ ngày 03/8/2007.</li> <li>- Nghị định số 106/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2016.</li> <li>- Thông tư số 20/2018/TT-BVHTTDL ngày 03/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Patin. Có hiệu lực từ ngày 15/5/2018.</li> <li>- Quyết định số 115/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về mức thu, quản lý và sử dụng phí</li> </ul>
	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh của doanh nghiệp kinh doanh hoạt động thể thao tổ chức hoạt động Patin	Trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (một cửa) của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai - Địa chỉ: Tầng 1, Trụ sở khối IV, đường 30/4, phường Bắc Lệnh, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Luật thể dục, thể thao số 77/2006/QH11 ngày 29/11/2006. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2007.</li> <li>- Nghị định số 112/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thể dục, Thể thao. Có hiệu lực từ ngày 03/8/2007.</li> <li>- Nghị định số 106/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao. Có hiệu lực từ ngày 01/7/2016.</li> <li>- Thông tư số 20/2018/TT-BVHTTDL ngày 03/4/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về cơ sở vật chất, trang thiết bị và tập huấn nhân viên chuyên môn đối với môn Patin. Có hiệu lực từ ngày 15/5/2018.</li> <li>- Quyết định số 115/2016/QĐ-UBND ngày 20/12/2016 của UBND tỉnh Lào Cai về mức thu, quản lý và sử dụng phí</li> </ul>	

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
					thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp trên địa bàn tỉnh Lào Cai.
<b>2. Lĩnh vực văn hóa</b>					
<b>Thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung (02)</b>					
21	Cấp phép nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh thuộc thẩm quyền của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	02 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ  - Trường hợp phải xin ý kiến các Bộ, ngành khác thời hạn tối đa là 10 ngày làm việc.	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (một cửa) của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai - Địa chỉ: Tầng 1, Trụ sở khối IV, đường 30/4, phường Bắc Lệnh, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai	Không	- Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh. Có hiệu lực từ ngày 01/6/2012. - Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc hướng dẫn Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh. Có hiệu lực từ ngày 01/9/2012. - Thông tư số 22/2018/TT-BVHTTDL ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh.
22	Giám định văn hóa phẩm xuất khẩu không nhằm mục đích kinh doanh của cá nhân, tổ chức ở địa phương	10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ. Trong trường hợp đặc biệt, thời gian giám định tối đa không quá	- Địa điểm: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả (một cửa) của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Lào Cai - Địa chỉ: Tầng 1, Trụ sở khối IV, đường 30/4, phường Bắc	Không	- Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh. Có hiệu lực từ ngày 01/6/2012. - Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc hướng dẫn Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 04 năm 2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn



STT	Tài liệu quốc hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ sở pháp lý
		15 ngày làm việc	Lệnh, TP Lào Cai, tỉnh Lào Cai		<p>hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh. Có hiệu lực từ ngày 01/9/2012.</p> <p>- Thông tư số 04/2016/TT-BVHTTDL ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2012/TT-BVHTTDL; Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL; Thông tư số 88/2008/TT-BVHTTDL và Thông tư số 05/2013/TT-BVHTTDL. Có hiệu lực từ ngày 15/8/2016.</p> <p>- Thông tư số 22/2018/TT-BVHTTDL ngày 29/6/2018 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 07/2012/TT-BVHTTDL ngày 16 tháng 7 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch hướng dẫn Nghị định số 32/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ về quản lý xuất khẩu, nhập khẩu văn hóa phẩm không nhằm mục đích kinh doanh</p>

*Ghi chú: Những bộ phận tạo thành còn lại của TTHC được tích hợp với các Quyết định công bố TTHC của Bộ Văn hóa, thể thao và Du lịch (Quyết định số 2594/QĐ-BVHTTDL ngày 09/7/2018; Quyết định số 2741/QĐ-BVHTTDL ngày 25/7/2018)*